

**Bản án số: 222/2020/HS-ST**  
Ngày: 16/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai***

***Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Thủy và bà Phùng Thị Khanh***

***Thư ký phiên tòa: Bà Lỗ Thị Kiều Oanh – thư ký Tòa án nhân dân quận H.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên***

Ngày 16/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 228/2020/TLST-HS ngày 27/10/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 220/2020/QĐXXST-HS ngày 04/11/2020 đối với bị cáo:

**Trần Văn Đ**, sinh ngày: 22/02/2002; Tên gọi khác: Không; HKTT: xóm 1, thôn Đ, xã Đ, huyện Q, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Nguyễn Danh T, sinh năm 1972; con bà: Trần Thị H, sinh năm: 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: không;

Tiền án: Bản án hình sự số 53/2019/HSST ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội, xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Danh chỉ bản số 147 ngày 14/7/2020 tại Công an quận H; Bị cáo đầu thú ngày 13/7/2020; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/7/2020, Trần Văn Đ đang ở nhà thì có giọng nói giống của một người nam giới không quen biết gọi điện thoại từ số điện thoại

0383.908.542 đến số điện thoại 0705.176.385 của Đ đang sử dụng, nội dung cuộc gọi người này đặt vấn đề mua 05 viên ma túy loại kẹo và “nửa chỉ” ma túy loại Ketamine của Đ với tổng số tiền là 4.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận, Đ hẹn gặp người mua ma túy của Đ ở khu vực siêu thị Mê Linh Plaza thuộc phường H, quận H để Đ giao ma túy.

Sau khi nhận lời bán ma túy cho người không quen biết nêu trên, Đ một mình điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, sơn màu trắng, không biển kiểm soát, số khung RLHJA3916KY457222, số máy JA39E-1328344 của anh Đinh Văn T, SN 1995, HKTT: xóm 1, thôn Đ, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội (anh trai Đ) ra khu vực đường N, thuộc phường V, quận H với mục đích để tìm mua ma túy bán lại kiếm lời. Tại đây, Đ gặp người phụ nữ không quen biết đặt vấn đề hỏi mua 05 viên ma túy loại kẹo và “nửa chỉ” ma túy loại Ketamine với số tiền là 2.750.000 đồng, Đ lấy trong người ra số tiền 2.750.000 đồng đưa cho người phụ nữ và được người này đưa lại cho 01 túi nilon quần băng dính màu đen, bên trong chứa 05 viên ma túy kẹo và 01 túi ma túy ketamine. Mua xong, Đ cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe máy đến khu vực nghĩa trang H, quận H cất giấu số ma túy mua được tại tường rào phía ngoài nghĩa trang phường H, quận H. Sau đó, Đ điều khiển xe máy đi tìm người đã đặt vấn đề hỏi mua ma túy đã hẹn trước. Khi Đ đi đến điểm dừng xe bus thuộc phố C, phường H, quận H, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy- Công an quận H kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Đ khai nhận đã cất giấu 05 viên ma túy kẹo và 01 túi ma túy Ketamine tại khu vực tường rào phía bên ngoài nghĩa trang H thuộc Cầu Đơ 5, phường H, quận H, thành phố Hà Nội để bán kiếm lời. Cơ quan CSĐT Công an quận H dẫn giải Đ đến địa điểm cất giấu ma túy và thu được 01 túi nilon được quần băng dính màu đen bên trong có 05 viên nén hình chữ nhật và 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Cơ quan CSĐT Công an quận H lập biên bản thu giữ vật chứng, làm rõ. Tại Cơ quan điều tra Công an quận H, Trần Văn Đ xin đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 túi nilong kích thước 4,5 x 7 cm, bên ngoài được quần băng dính màu đen bên trong 05 viên nén hình chữ nhật, nghi là ma túy; 01 túi nilong kích thước 2,5 x 3,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, , nghi là ma túy; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, không đeo biển kiểm soát, số máy JA39E-132834, số khung RLHJA3916KY457222, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu xanh số thuê bao 0705176385.

Tại bản kết luận giám định số 6183/KLGD-PC09 ngày 20/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội (bút lục 25), kết luận: *“05 viên nén hình chữ nhật đều là ma túy loại MDMA, khối lượng 2,370 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,684 gam”*.

Tại bản cáo trạng số 227/CT-VKS-HĐ ngày 26/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Tại phiên tòa:**

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Tổng hợp với 09 tháng tù của bản án số 53 ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Q, Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án từ 45 tháng đến 51 tháng tù.

Tang vật: đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án. Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu xanh số thuê bao 0705176385.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/7/2020, tại khu vực phố C, thuộc C 5, phường H, quận H, thành phố Hà Nội; tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy kiểm tra hành chính đối với Trần Văn Đ; qua Đ tranh, khai thác Trần Văn Đ tự nguyện khai nhận cất giấu tại khu vực tường rào nghĩa trang H, Cầu Đơ 5, phường H, quận H 01 túi nilong ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,684 gam và 05 viên ma túy loại MDMA, khối lượng 2,370 gam để bán kiếm lời.

[3]. Hành vi trên của bị cáo là trái phép, đủ yếu tố cấu thành tội phạm; Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an an toàn xã hội. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Trần Văn Đ về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án, chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu Đ tranh phòng, chống tội phạm.

Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của bản án số 53/2019/HSST ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Q nên áp dụng khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú toàn bộ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ ký của Trần Văn Đ và giám định viên Nguyễn Văn H, cán bộ Nguyễn Văn H bên trong có ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu xanh số thuê bao 0705176385 của bị cáo Trần Văn Đ là công cụ bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại này.

[6]. Về nguồn gốc ma túy: Trần Văn Đ khai mua của một người phụ nữ không quen biết ở đường N, quận H, Hà Nội. Quá trình điều tra, ngoài lời khai của Trần Văn Đ, không có tài liệu chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra đã tách đối tượng bán ma túy khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh; khi nào làm rõ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, không biển kiểm soát, số khung RLHJA3916KY457222; số máy: JA39E-1328344. Quá trình điều tra xác định: chủ sở hữu chiếc xe máy trên là của anh Đinh Văn T, SN 1995, HKTT: xóm 1, thôn Đ, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội (là anh trai của Đ). Anh T mua chiếc xe trên vào tháng 1/2020 bằng hình thức trả góp, chưa đăng ký xe nên chưa có biển kiểm soát. Anh T không biết Đ mượn xe để làm phương tiện đi mua, bán ma túy. Ngày 25/9/2020, cơ quan CSĐT công an quận H đã trả lại cho anh Đinh Văn T chiếc xe trên là có căn cứ.

Đối với người nam giới sử dụng số điện thoại 0383908542 hỏi mua ma túy của Trần Văn Đ. Kết quả thu giữ điện tín đối với số điện thoại trên xác định, chủ thuê bao là ông Nguyễn Lương K, SN 1945, HKTT: thôn D, xã M, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Ông K trình bày: ông K sử dụng sim số 0383908542 từ tháng 7/2019 đến tháng 01/2020. Từ đó đến nay ông K không sử dụng sim trên và hiện ai sử dụng thì ông không biết. Ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về quyền kháng cáo: bị cáo được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38; Điều 47; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2- Xử phạt: bị cáo Trần Văn Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của bản án số 53/2019/HSST ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 13/7/2020.

3- Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ ký của Trần Văn Đ và giám định viên Nguyễn Văn H, cán bộ Nguyễn Văn H bên trong có ma túy.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động samsung vỏ màu xanh, số sim 0705176385 (Đã qua sử dụng).

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận H và Chi cục thi hành án dân sự quận H)

4- Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- Cơ quan THADS quận Hà Đông;
- UBND các xã, phường nơi bị cáo cư trú (thay cho Thông báo kết quả xét xử)
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngọc Mai**